

ISSN
2354-0990

Bản Tin

KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ

SỐ 01 - NĂM 2025





CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN:

ThS. Nguyễn Minh Quang

GD Sở KH&CN tỉnh Bình Phước

BAN BIÊN TẬP:

1. ThS. Nguyễn Minh Quang - Trưởng ban;
2. CN. Đào Đức Thanh - Phó Trưởng ban;
3. CN. Nguyễn Văn Dự - Thành viên;
4. ThS. Trịnh Kiều Dung - Thành viên;
5. CN. Đỗ Văn Duyên - Thành viên;
6. CN. Nguyễn Thị Tri Ly - Thành viên;
7. CN. Bùi Thị Thanh Tuyền - Thư ký.

MỤC LỤC

TIN TỨC

1. Khánh thành công trình trạm thu, phát sóng di động vùng biên 01
2. Triển lãm Analytica Việt Nam 2025: Kết nối công nghệ, đổi mới sáng tạo 03
3. Hội thảo về Hệ thống thiết bị quan trắc hồ chứa, phần mềm Quản lý hệ thống thủy lợi 04
4. Cổng thông tin điện tử sản phẩm, giải pháp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số 06
5. Đồng Xoài phối hợp tổ chức “Tuần lễ công nghệ số - Bình Phước năm 2025” 07
6. Phát động Phong trào “Bình dân học vụ số” 08

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

1. Phương pháp, cách tính kinh tế số và một số khuyến nghị cho Bình Phước 09
2. Nghị quyết 57: Cơ hội cho Bình Phước đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo 12
3. Khi công tác tuyên giáo, dân vận bước vào kỷ nguyên số 14
4. Khảo nghiệm một số giống vùng mới giàu axit linoleic, năng suất cao 16

KHỞI NGHIỆP - ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

1. Phấn đấu có ít nhất 2.500 người cao tuổi được hỗ trợ khởi nghiệp 18
2. Chàng thanh niên tiên phong làm nông nghiệp số 19
3. Lúa, gạo sọc Lộc Hoà hướng tới sản phẩm OCOP 21

KHOA HỌC - ĐỜI SỐNG

1. Tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ kh&cn cấp tỉnh, cấp cơ sở năm 2025 22
2. IOC Chơn Thành: thúc đẩy chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả quản lý 23
3. Cảm nhận nhịp điệu của sở hữu trí tuệ 24

CƠ CHẾ - CHÍNH SÁCH

1. Quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Bình Phước 25
2. Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành quy định về dùng Chatbot AI 26
3. Chấp nhận rủi ro trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ 27
4. Ban hành Khung kiến trúc Chính phủ số Việt Nam phiên bản 4.0 28

Đơn vị thực hiện:

TRUNG TÂM KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Địa chỉ: Số 825, Quốc lộ 14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước;

- Điện thoại: 02713.999.239

- Website: skhcn.binhphuoc.gov.vn.

KHÁNH THÀNH CÔNG TRÌNH TRẠM THU, PHÁT SÓNG DI ĐỘNG VÙNG BIÊN

Hải Hòa

Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số

Ngày 20/3/2025, tại Chốt số 2 Đồn biên phòng Cửa khẩu quốc tế Hoa Lư (xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh), Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) phối hợp các đơn vị: Viettel, VNPT, Mobiphone đã tổ chức lễ khánh thành Công trình xây dựng, lắp đặt các trạm thu, phát sóng di động (BTS) khu vực biên giới, nhằm chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025-2030.

Bình Phước có đường biên giới giáp Campuchia với tổng chiều dài 258,939km, đi qua 03 huyện: Lộc Ninh, Bù Đốp, Bù Gia Mập với 15 xã biên giới, địa hình, thời tiết phức tạp. Cùng với sự quyết tâm của các cấp chính quyền và sự vào cuộc của các doanh nghiệp viễn thông: Viettel, VNPT, Mobiphone, đến hết năm 2024, tỉnh đã thực hiện đầu tư được 39 trạm BTS dọc tuyến tuần tra biên giới của các huyện trên.

Đến tháng 3/2025, tỉnh hoàn thành thêm 11 trạm, nâng tổng số lên 50 trạm BTS, với tổng kinh phí xây dựng khoảng 60 tỷ đồng, từ nguồn xã hội hóa của các doanh nghiệp; đảm bảo phủ sóng 96% các đồn biên phòng và các chốt dân quân, phủ sóng 85% khu vực có dân và có hoạt động sản xuất kinh doanh dọc theo tuyến đường tuần tra biên giới. Những nỗ lực này không chỉ góp phần phát triển kinh tế - xã hội, mà còn đảm bảo quốc phòng - an ninh, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân nơi biên giới.

Phát biểu tại buổi lễ, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Tuyết Minh nhấn mạnh: Công trình hoàn thành và đi vào hoạt động không chỉ góp phần phát triển kinh tế - xã hội, mà còn đảm bảo quốc phòng - an ninh, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân nơi biên giới.



Các đại biểu thực hiện nghi thức cắt băng khánh thành công trình



Giám đốc Sở KH&CN Nguyễn Minh Quang giao lưu cầu truyền hình kết nối trực tuyến từ điểm cầu chính (diễn ra lễ khánh thành) với điểm cầu Chốt dân quân Cần Đức, xã Lộc Thành

Đồng chí Trần Tuyết Minh đề nghị các cấp ngành, địa phương tiếp tục cập nhật hoàn thiện các trạm BTS để đáp ứng, đảm bảo nhu cầu thông tin liên lạc thông suốt khu vực biên giới. Sở KH&CN khảo sát những vùng lùm sóng, vùng sóng di động chập chờn trên địa bàn khu dân cư để tiếp tục nghiên cứu,

báo cáo đề xuất, kêu gọi đầu tư xã hội hóa. Thời gian tới, tỉnh tiếp tục phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông triển khai thêm các trạm BTS, nhằm đảm bảo phủ sóng 100% khu vực có đồn biên phòng, chốt dân quân, các khu vực sản xuất kinh doanh, sinh sống của người dân.



Lãnh đạo tỉnh, sở ngành tham quan trạm BTS tại Chốt dân quân xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh

TRIỂN LÃM ANALYTICA VIỆT NAM 2025: KẾT NỐI CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO

Xuân Vũ

Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số

Trong 03 ngày (02/4 - 04/4/2025), Triển lãm chuyên ngành Analytica Việt Nam đã diễn ra tại Trung tâm Hội nghị và Triển lãm Sài Gòn (SECC), Quận 7, TPHCM. Đây là sự kiện được tổ chức định kỳ 02 năm một lần, quy tụ 177 đơn vị, công ty đến từ 14 quốc gia, hoạt động trong lĩnh vực thí nghiệm, phân tích chẩn đoán và công nghệ sinh học.

Triển lãm năm nay nổi bật với khu gian hàng dành riêng cho các doanh nghiệp khởi nghiệp, nơi giới thiệu các ý tưởng, giải pháp đột phá và kết nối với nhà đầu tư tiềm năng. Ngoài ra, khu vực trưng bày thiết bị đo kiểm trong phòng thí nghiệm đã giới thiệu nhiều công nghệ tiên tiến phục vụ các lĩnh vực như y học chẩn đoán, khoa học sự sống, kiểm soát chất lượng và nghiên cứu khoa học.

Sự kiện là cầu nối quan trọng thúc đẩy giao lưu, hợp tác quốc tế, đồng thời nâng cao trình độ kỹ thuật và công nghệ phân tích, chẩn đoán tại Việt Nam. Đây cũng là cơ hội để các doanh nghiệp, bệnh viện, trường đại học và phòng thí nghiệm tiếp cận các thành tựu mới nhất, từ đó ứng dụng vào sản xuất, kinh doanh và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

Các ngành hàng được trưng bày bao gồm: công nghệ thí nghiệm (hóa chất, dụng cụ, tự động hóa, an toàn lao động...); công nghệ sinh học, khoa học sự sống và chẩn đoán; công nghệ phân tích và quản lý chất lượng (thiết bị đo lường, kính hiển vi, hệ thống quản lý...).



Triển lãm được tổ chức tại SECC

HỘI THẢO VỀ HỆ THỐNG THIẾT BỊ QUAN TRẮC HỒ CHỨA, PHẦN MỀM QUẢN LÝ HỆ THỐNG THỦY LỢI

Thanh An

Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số

Ngày 04/4/2025, Viện Kỹ thuật Công trình - Trường Đại học Thủy Lợi phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã tổ chức Hội thảo về hệ thống thiết bị quan trắc hồ chứa và phần mềm Quản lý điều hành hệ thống thủy lợi, nhằm lấy ý kiến để hoàn thiện Đề tài cấp cơ sở "Xây dựng hệ thống tự đo đặc chất lượng nước và mực nước phục vụ quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bình Phước". Đề tài do Sở KH&CN quản lý, Viện Kỹ thuật Công trình chủ trì thực hiện.

Tham dự hội thảo có đại diện Sở KH&CN, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh, Công ty TNHH MTV Dịch vụ thủy lợi tỉnh Bình Phước, UBND huyện Lộc Ninh, Phú Riềng, Viện Kỹ thuật Công trình, các phòng ban có liên quan.

Tại hội thảo, nhóm chuyên gia đến từ Viện Kỹ thuật Công trình đã trình bày 02 tham luận về Hệ thống thiết bị quan trắc hồ chứa và phần mềm Quản lý công trình hồ chứa nước. Vị trí dự kiến lắp đặt Hệ thống quan trắc tại hồ chứa nước NT9 (xã Long Tân, huyện Phú Riềng) và hồ chứa nước Rừng Cấm (xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh).

Bình Phước hiện có 73 công trình thủy lợi, gồm 62 hồ chứa, 09 đập dâng, 01 trạm bơm và 01 hệ thống kênh sau Thủy điện Cần Đơn. Các công trình này cung cấp nước tưới cho 9.286 ha đất trồng cây công nghiệp, lúa; đồng thời cấp nước sinh hoạt, công nghiệp với tổng công suất 133.642 m³/ngày đêm. Khoảng 30 công trình đã vận hành 15 - 20 năm nhưng chưa được sửa chữa, trong đó có 17 công trình xuống cấp nghiêm trọng (mái đập bị xói lở, thân đập thấm nước, lòng



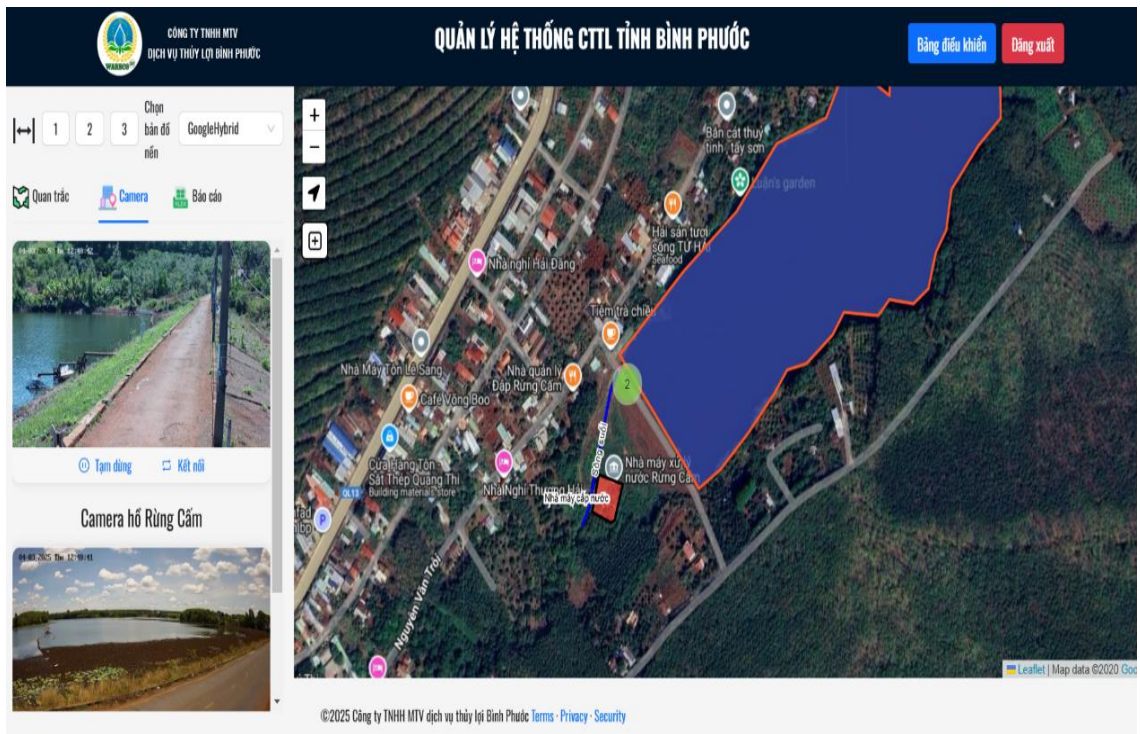
Đại diện các cơ quan, đơn vị có liên quan tham dự hội thảo

hồ bồi lắng...), làm ảnh hưởng đến dung tích chứa và an toàn công trình vào mùa mưa lũ. Ngoài ra, trong điều kiện biến đổi khí hậu, tình trạng hạn hán ngày một gay gắt, các công trình không thể đáp ứng đủ cho nhu cầu của ngành nông nghiệp, trong khi đó yêu cầu nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp ngày càng lớn.

Hiện nay, Bình Phước đang có nhiều chủ trương, chính sách lớn nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thông qua những đề án, chương trình lớn của quốc gia, của tỉnh nhằm bảo vệ, khai thác hiệu quả tài nguyên nước, gắn liền với công tác chuyển đổi số. Tinh ưu tiên ứng dụng KH&CN trong quản lý nguồn nước và vận hành công trình thủy lợi, đồng thời tái cơ cấu ngành nông nghiệp, thủy lợi theo hướng hiện đại, bền vững. Việc đảm bảo nhu cầu nước cho phát triển là cấp thiết. Do đó, cần hiện đại hóa, tự động hóa hệ thống thủy lợi để nâng cao hiệu

quả phân phối, tiết kiệm tài nguyên, giảm chi phí vận hành và đảm bảo an toàn công trình. Phần mềm Quản lý công trình hồ chứa nước sẽ giúp cho các cơ quan chức năng, địa phương thuận lợi trong chỉ đạo điều hành, quản lý trực tuyến, kịp thời quyết định phương án ứng phó trong trường hợp khẩn cấp.

Do đó, Đề tài cấp cơ sở "Xây dựng hệ thống tự đo đặc chất lượng nước và mực nước phục vụ quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bình Phước" là hết sức cần thiết, phù hợp với yêu cầu thực tiễn, được đại diện các cơ quan, đơn vị tham dự hội thảo đánh giá cao. Đồng thời, đóng góp thêm một số ý kiến đề hoàn thiện đề tài về cập nhật, bổ sung số liệu các mốc ranh giới của các hồ đập, các thông số quan trọng khác cho hệ thống đo đạc; công tác quản lý an ninh, an toàn các khu hồ đập; thêm tính năng xuất dữ liệu báo cáo...



Giao diện phần mềm Quản lý công trình hồ chứa nước

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ VỀ SẢN PHẨM, GIẢI PHÁP KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Thanh Tuyền

Ngày 09/4/2025, Bộ Khoa học và Công nghệ đã chính thức khai trương Cổng thông tin điện tử về sản phẩm, giải pháp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại địa chỉ: <https://nq57.mst.gov.vn>. Đây được xem là một bước đi cụ thể trong quá trình triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, nhằm thúc đẩy mạnh mẽ phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trên phạm vi toàn quốc.

Cổng thông tin được thiết kế như một nền tảng mở, công khai và minh bạch, đóng vai trò là “bản đồ số” cập nhật các sản phẩm, giải pháp công nghệ tiêu biểu trên cả nước. Nơi đây không chỉ tổng hợp và giới thiệu các sản phẩm đã triển khai hiệu quả, mà còn là cầu nối giúp các sáng kiến, giải pháp công nghệ tiềm năng được tiếp cận rộng rãi, lan tỏa đến các lĩnh vực thiết yếu như công

nghiệp, nông nghiệp, y tế, giáo dục, giao thông và tài chính.

Ngay trong ngày khai trương, 71 sản phẩm công nghệ số xuất sắc từng được vinh danh tại Giải thưởng “Make in Vietnam” năm 2024, đã được giới thiệu trên Cổng thông tin. Những sản phẩm này không chỉ ghi dấu ấn bằng tính sáng tạo mà còn mang lại hiệu quả thiết thực trong phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân.

Chỉ sau 24 giờ đi vào hoạt động, Cổng thông tin đã tiếp nhận 80 đề xuất đăng ký sản phẩm và giải pháp công nghệ mới. Trong số đó, 40 sản phẩm đủ điều kiện đã được tiếp nhận và đưa vào quy trình xử lý. Điều này cho thấy sức hút mạnh mẽ và sự quan tâm đặc biệt từ cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân đối với sân chơi đổi mới sáng tạo mang tầm vóc quốc gia này.



Cổng thông tin điện tử về sản phẩm, giải pháp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số có địa chỉ truy cập: nq57.mst.gov.vn

ĐỒNG XOÀI PHỐI HỢP TỔ CHỨC “TUẦN LỄ CÔNG NGHỆ SỐ - BÌNH PHƯỚC NĂM 2025”

Kim Phụng

Ngày 09/4/2025, UBND thành phố Đồng Xoài cùng Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã ký kết thỏa thuận phối hợp tổ chức “Tuần lễ công nghệ số - Bình Phước năm 2025”. Quyền Chủ tịch UBND thành phố Ngô Hồng Khang và Phó Giám đốc Sở KH&CN Phan Minh Hiến chủ trì lễ ký kết.

Sự kiện này sẽ diễn ra từ ngày 09/5 đến ngày 17/5 tại Quảng trường thành phố Đồng Xoài, hứa hẹn trở thành một điểm nhấn nổi bật trong chuỗi hoạt động thúc đẩy chuyển đổi số của tỉnh.

Trong khuôn khổ tuần lễ, UBND thành phố và Sở KH&CN sẽ phối hợp tổ chức nhiều hoạt động đa dạng, sôi nổi như:

triển lãm công nghệ, thương mại, ẩm thực và hàng tiêu dùng; trình diễn các sản phẩm công nghệ thông minh; tổ chức hội nghị chuyên đề nhằm chia sẻ kinh nghiệm triển khai các giải pháp công nghệ vào đời sống, sản xuất và quản lý; đồng thời kết nối, hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân trong tiến trình chuyển đổi số.

Đặc biệt, trong suốt thời gian diễn ra sự kiện, thành phố Đồng Xoài sẽ triển khai đợt cao điểm tuyên truyền và hướng dẫn người dân tích hợp các loại giấy tờ cá nhân lên ứng dụng VNeID. Đây là một phần trong chiến dịch 90 ngày đêm thúc đẩy sử dụng VNeID rộng rãi trong cộng đồng.



Đại diện 02 cơ quan tham dự lễ ký kết

PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO “ BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ”

Văn Duyên

Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số

Ngày 16/4/2025, tại thành phố Đồng Xoài, UBND tỉnh đã tổ chức Lễ phát động Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh, nhằm nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng số và trí tuệ nhân tạo (AI) đến mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Phát biểu tại lễ phát động, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Tuyết Minh nhấn mạnh: Phong trào được triển khai theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. “Bình dân học vụ số” là một thuật ngữ mới được sử dụng trong thời gian gần đây. Nó có thể hiểu là chương trình phổ cập kiến thức và kỹ năng số cho mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thanh niên nông thôn, công nhân, người lao động phổ thông, người lớn tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số, giúp mọi người tiếp cận, sử dụng và ứng dụng công nghệ số vào đời sống, công việc và sản xuất kinh doanh. Qua đó, góp phần

Hiện nay, Việt Nam có hơn 101,1 triệu người, với số lượng người sử dụng mạng xã hội và thiết bị thông minh ngày càng tăng nhanh. Người dân có sự thích ứng nhanh chóng với những thay đổi của các công nghệ mới, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thúc đẩy phát triển xã hội số. Có lợi thế về dân số trẻ và năng động, Việt Nam đã đạt được những tiến bộ đáng kể trong việc nâng cao kỹ năng số cho người dân, đặc biệt là thanh niên. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại nhiều thách thức, trong đó có khả năng và nhận thức tiếp cận công nghệ số, dịch vụ số, AI không đồng đều ở các khu vực và trong các tầng lớp nhân dân. Để khắc phục tình trạng này, việc phổ cập kiến thức, kỹ năng số cho toàn dân là rất quan trọng và cấp thiết, đảm bảo cho quá trình chuyển đổi số quốc gia, địa phương được diễn ra thông suốt, hiệu quả, đồng bộ.

Ngay sau lễ phát động, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh đã phối hợp với Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông tổ chức lớp tập huấn về kỹ năng số và AI cho các đại biểu tham dự. Ngoài ra, từ ngày 17 - 29/4, 02 đơn vị còn tiếp tục triển khai các lớp tập huấn kỹ năng số, ứng dụng AI với 03 chương

trình đào tạo: ứng dụng AI cho lãnh đạo cấp tỉnh, ứng dụng AI trong quản trị cho lãnh đạo cấp cơ sở và ứng dụng AI trong công vụ hành chính cho



Các đại biểu bấm nút triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”

đạt được mục tiêu kép là vừa phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, vừa hình thành các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam.

cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên các cấp trên địa bàn tỉnh.

PHƯƠNG PHÁP, CÁCH TÍNH KINH TẾ SỐ VÀ MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ CHO BÌNH PHƯỚC

ThS. Nguyễn Minh Quang
Giám đốc Sở KH&CN tỉnh Bình Phước

Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 và sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số, kinh tế số (KTS) đã trở thành một xu hướng tất yếu, đóng vai trò quan trọng trong tăng trưởng và nâng cao năng lực cạnh tranh của các quốc gia cũng như từng địa phương. KTS không chỉ thúc đẩy đổi mới sáng tạo, mà còn góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân. Đối với tỉnh Bình Phước, KTS được xác định là một trong những động lực quan trọng để thúc đẩy phát triển bền vững.

KTS là gì?

Hiện nay, có nhiều khái niệm về KTS. Điểm chung lại, KTS là một hệ thống kinh tế dựa trên công nghệ số, đặc biệt là internet, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (big data) và các công nghệ số khác để tạo ra giá trị kinh tế. KTS bao gồm nhiều lĩnh vực như thương mại điện tử (TMĐT), công nghiệp 4.0, fintech (các dịch vụ tài chính tiện ích,

dựa trên công nghệ), chính phủ điện tử và nền kinh tế nền tảng.

Theo PGS, TS. Phan Đình Khôi (Khoa Tài chính - Ngân hàng, Trường Kinh tế, Đại học Cần Thơ), hầu hết các định nghĩa về KTS đều có chung một điểm chính, đó là một nền kinh tế dựa trên công nghệ kỹ thuật số. Nền tảng cơ bản của KTS là công nghệ ICT (công nghệ thông tin và truyền thông) gồm phần cứng và phần mềm, công nghệ viễn thông và dịch vụ cung cấp thông tin. 02 điểm quan trọng được ghi nhận từ các định nghĩa về KTS là “các thành phần cơ bản” và “phạm vi của KTS”. Trong đó, các thành phần cơ bản cấu thành nên KTS gồm: kỹ thuật số, nền tảng công nghệ số, thương mại điện tử và trải nghiệm của người dùng; còn phạm vi của KTS được cho là có ranh giới mờ nhạt trong nền kinh tế. Vì vậy, chúng ta cần đo lường đúng bản chất của các hoạt động gắn với KTS trong mối tương quan với nền kinh tế quốc dân. Đồng thời, cần giới hạn và tách biệt mối liên kết của các yếu tố cấu thành nên KTS.



KTS là một hệ thống kinh tế dựa trên công nghệ số, đặc biệt là internet, AI, big data

Phương pháp và cách tính KTS

Trên thế giới có nhiều phương pháp để đo lường KTS. Đó là, tổng sản phẩm trong nước (GDP) của KTS: tính toán giá trị đóng góp của các ngành liên quan đến công nghệ số trong tổng GDP. Tỷ lệ doanh nghiệp số hóa: đánh giá mức độ áp dụng công nghệ số trong hoạt động của doanh nghiệp. Mức độ phổ cập internet và công nghệ thông tin: đánh giá tỷ lệ dân số sử dụng internet, tỷ lệ sử dụng thiết bị thông minh và hạ tầng công nghệ thông tin. Đầu tư vào công nghệ số: tổng vốn đầu tư của nhà nước và khu vực tư nhân vào phát triển công nghệ số. Số lượng và chất lượng nhân lực số: đo lường số lượng lao động trong ngành công nghệ thông tin và trình độ kỹ năng số của lực lượng lao động. Cách tính KTS có thể dựa trên các phương pháp sau: cách tiếp cận theo ngành (xác định giá trị gia tăng của các ngành thuộc KTS như công nghệ thông tin, viễn thông, TMĐT); cách tiếp cận theo doanh nghiệp (đánh giá mức độ ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp); cách tiếp cận theo người tiêu dùng (xác định tỷ lệ chi tiêu của người dân vào các dịch vụ số như mua sắm trực tuyến, thanh toán số, dịch vụ giải trí kỹ thuật số).

Tại Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) được giao là đơn vị chủ trì cập nhật các chỉ tiêu KTS và hàng năm thực hiện điều tra, khảo sát, thu thập, công bố kết quả thống kê, đo lường các chỉ tiêu KTS của quốc gia. Bộ chỉ tiêu KTS được xây dựng trên nguyên tắc bám sát bộ chỉ tiêu do G20 đề xuất để bảo đảm tính so sánh quốc tế, gồm 54 chỉ tiêu, chia thành 05 nhóm chính. Đó là nhóm chỉ tiêu phản ánh kỹ năng số và nguồn nhân lực kỹ thuật số gồm 03 chỉ tiêu; nhóm chỉ tiêu phản ánh hạ tầng số gồm 06 chỉ tiêu; nhóm chỉ tiêu phản ánh mức độ phổ cập phương tiện số gồm 20 chỉ tiêu; nhóm chỉ tiêu phản ánh mức độ phổ cập dịch vụ trực tuyến gồm 15 chỉ tiêu; nhóm chỉ tiêu phản ánh quy mô KTS gồm 10 chỉ tiêu. Trong số các chỉ tiêu KTS, một trong những chỉ tiêu cốt lõi nhất là “Tỷ trọng giá trị tăng thêm của KTS trong GDP”. Đây là chỉ tiêu phản ánh kết quả thực hiện các kế hoạch, chiến lược phát triển KTS cũng như đóng

góp của KTS đối với tăng trưởng chung của nền kinh tế. Để đo lường được quy mô cũng như đóng góp của KTS vào GDP, trước hết cần xác định các hoạt động thuộc phạm vi KTS.

Nền KTS Việt Nam đang trải qua giai đoạn phát triển mạnh mẽ, với những bước tiến đáng kể trong TMĐT và các lĩnh vực liên quan. Trong năm 2024, Chính phủ đã thực hiện nhiều chiến lược quan trọng, trong đó phải kể đến việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về phát triển KTS giai đoạn 2024-2025 (tại Quyết định số 1437/QĐ-TTg ngày 20/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ). Trong Kế hoạch này, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh quan điểm phát triển KTS của Việt Nam với 04 trụ cột là KTS ICT hay công nghiệp công nghệ thông tin; KTS ngành, lĩnh vực; quản trị số và dữ liệu số là động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh, xanh và bền vững. KTS ICT là động lực quan trọng và được tích hợp sâu rộng, làm thay đổi toàn diện mọi hoạt động trong các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế thực. Xác định không gian mới phát triển KTS là KTS ngành, lĩnh vực, tập trung vào một số ngành, lĩnh vực trọng điểm mà Việt Nam có nhiều lợi thế, tiềm năng lớn và nhiều dư địa phát triển như: thương mại bán buôn, bán lẻ; nông nghiệp; công nghiệp chế biến, chế tạo; du lịch; logistics.

Chính phủ cũng đặt mục tiêu đến năm 2025, tỷ trọng KTS trong GDP đạt 20,5%. Tổng doanh thu lĩnh vực KTS nền tảng đạt 52 tỷ USD, tăng 30% so với ước thực hiện năm 2024 (40 tỷ USD). Theo báo cáo của Bộ Công Thương, trong năm 2024, thị trường TMĐT Việt Nam đã vượt mốc 25 tỷ USD, tăng 20% so với năm 2023 và vượt qua các ước tính trước đó. Còn theo báo cáo của Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ), kết thúc năm 2024, doanh thu công nghiệp công nghệ số (ICT) Việt Nam ước đạt 3.878.296 tỷ đồng (khoảng 151,86 tỷ USD), nộp ngân sách nhà nước hơn 54.000 tỷ đồng, tăng 11,2% so với năm 2023 (137 tỷ USD). Điều này khẳng định vai trò quan trọng của KTS trong nền kinh tế quốc gia.

Giải pháp thúc đẩy phát triển KTS tỉnh Bình Phước

Hiện nay, KTS đã và đang trở thành động lực quan trọng trong sự phát triển kinh tế của tỉnh Bình Phước. Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh đưa ra mục tiêu phấn đấu: Đến năm 2025, KTS chiếm 20% GRDP; đẩy mạnh phát triển công nghiệp ICT, các hoạt động KTS nền tảng trên mạng (internet) và KTS ngành. Phấn đấu đến năm 2025, KTS của mỗi ngành chiếm tỷ trọng từ 07-10% trong tổng GRDP của tỉnh. Tính đến tháng 8/2024, KTS của tỉnh chiếm khoảng 9,6% GRDP; tỷ trọng KTS mỗi ngành của Bình Phước mới đạt 05% (thống kê năm 2023). Những số liệu này cho thấy, Bình Phước đã đạt được những tiến bộ nhất định trong việc phát triển KTS, nhưng vẫn cần tiếp tục đẩy mạnh các chiến lược và hành động cụ thể để đạt được các mục tiêu phát triển trong tương lai.

Dựa trên Kế hoạch hành động quốc gia phát triển KTS giai đoạn 2024-2025 và mục tiêu Nghị quyết 04-NQ/TU đã đề ra, tỉnh Bình Phước cần bám sát, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau để thúc đẩy KTS địa phương.

Một là, về phát triển hạ tầng số, tỉnh cần nâng cấp hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin nhằm đảm bảo mạng lưới internet tốc độ cao phủ rộng khắp tỉnh, đặc biệt tại các khu vực nông thôn, vùng sâu

vùng xa, khu vực biên giới, tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận các dịch vụ số.

Hai là, về thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp, Bình Phước cần đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa như: cung cấp các chương trình đào tạo, tư vấn về chuyển đổi số, giúp các doanh nghiệp này ứng dụng công nghệ vào quản lý, sản xuất và kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Ba là, về phát triển nguồn nhân lực số, cần tăng cường đào tạo kỹ năng số bằng việc tổ chức các khóa đào tạo, hội thảo về kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, nhằm nâng cao nhận thức và khả năng ứng dụng công nghệ số trong công việc.

Bốn là, về xây dựng chính quyền số, tỉnh cần tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai các dịch vụ công trực tuyến, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong việc thực hiện các thủ tục hành chính.

Năm là, về thúc đẩy TMĐT và kinh tế nền tảng, tiếp tục đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp tham gia sàn TMĐT; khuyến khích và hỗ trợ các doanh nghiệp địa phương đưa sản phẩm lên các sàn TMĐT, mở rộng thị trường tiêu thụ và tăng cường giao dịch trực tuyến.

Sáu là, về bảo đảm an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu, cần nâng cao nhận thức về an ninh mạng bằng việc tổ chức các chương trình tuyên truyền, đào tạo về an ninh mạng cho doanh nghiệp và người dân, đảm bảo an toàn thông tin trong môi trường số.



KTS đã và đang trở thành động lực quan trọng trong sự phát triển kinh tế của tỉnh Bình Phước

Việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trên sẽ giúp Bình Phước tận dụng tối đa tiềm năng của KTS, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân.

NGHỊ QUYẾT 57: CƠ HỘI CHO BÌNH PHƯỚC ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Văn Duyên

Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số

Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ, khoa học, công nghệ (KHCN), đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ngày càng giữ vai trò then chốt đối với sự phát triển nhanh, bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Trước yêu cầu cấp thiết đó, ngày 22/12/2024, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đây là kim chỉ nam quan trọng không chỉ ở tầm quốc gia, mà còn mở ra cơ hội lớn cho các địa phương, trong đó có tỉnh Bình Phước, đẩy mạnh phát triển KHCN trong giai đoạn tới.

Những điểm mới, đột phá

Nghị quyết 57-NQ/TW đánh dấu một bước chuyển tư duy mạnh mẽ, khi xác định KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số không còn là lĩnh vực bổ trợ, mà là “đột phá quan trọng hàng đầu” cho phát triển của đất nước, của địa phương. Trong đó, điểm mới, đột phá của Nghị quyết 57-NQ/TW là việc định vị KHCN là trụ cột phát triển quốc gia, thúc đẩy đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh quốc tế; đề cao vai trò của doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp đổi mới sáng tạo trong nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ; doanh nghiệp được khuyến khích đầu tư, liên kết với viện, trường và các tổ chức nghiên cứu.

Nghị quyết 57-NQ/TW còn nhấn mạnh đến cải cách mạnh mẽ thể chế, cơ chế tài chính trong hoạt động KHCN: giao quyền tự chủ, giảm thủ tục hành chính, cơ chế khoán chỉ và tăng cường đặt hàng nghiên cứu theo nhu cầu thực tiễn; chấp nhận rủi ro trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ khi đã thực hiện đầy đủ các quy trình, quy định liên quan trong quá trình triển khai thực hiện. Phát triển nguồn nhân lực chất

lượng cao, nhất là trong các lĩnh vực mũi nhọn như trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, bán dẫn, dữ liệu lớn... Tăng cường hạ tầng số và chia sẻ dữ liệu mở, tạo môi trường thuận lợi cho nghiên cứu và ứng dụng công nghệ. Chuyển đổi toàn diện hoạt động quản lý nhà nước sang môi trường số, đảm bảo minh bạch, hiệu quả và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Cơ hội cho Bình Phước

Là một tỉnh thuộc khu vực Đông Nam Bộ - nơi hội tụ nhiều điều kiện thuận lợi về đất đai, thổ nhưỡng, khí hậu, nguồn lực lao động, Bình Phước có tiềm năng lớn để phát triển KHCN gắn với phát triển nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến, logistics và chuyển đổi số trong quản trị công. Nghị quyết 57-NQ/TW đã mở ra cho các địa phương, trong đó có tỉnh Bình Phước nhiều cơ hội phát triển rất rõ ràng.



Một trong những quan điểm chỉ đạo quan trọng của Nghị quyết là “Người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính; nhà khoa học là nhân tố then chốt; Nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”

Cụ thể là Nghị quyết khuyến khích tăng đầu tư của cả nhà nước và xã hội cho lĩnh vực KHCN. Đây là thời điểm vàng để Bình Phước đẩy mạnh thu hút các doanh nghiệp công nghệ, các quỹ đầu tư và tranh thủ nguồn vốn trung ương để phát triển các

khu nghiên cứu ứng dụng KH&CN, vườn ươm đổi mới sáng tạo và hệ sinh thái khởi nghiệp địa phương.

Là địa phương có thế mạnh về cây điều, cao su, hồ tiêu, Bình Phước có thể ứng dụng KHCN vào chọn giống, canh tác thông minh, truy xuất nguồn gốc, chế biến sâu, giúp nâng cao giá trị nông sản. Với chủ trương từ Nghị quyết 57-NQ/TW, tỉnh có thể kết nối với các viện nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ để hình thành chuỗi giá trị nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp thông minh.

Việc đưa các hoạt động của cơ quan nhà nước lên môi trường số là mục tiêu Nghị quyết hướng tới. Với hạ tầng số đang ngày càng hoàn thiện, Bình Phước hoàn toàn có thể đẩy nhanh xây dựng chính quyền số, tích hợp dữ liệu, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao và sử dụng trí tuệ nhân tạo trong phân tích, điều hành.

Bên cạnh đó, Nghị quyết 57-NQ/TW còn cho phép các địa phương liên kết với đại học, viện nghiên cứu để đào tạo nhân lực chuyên sâu, trong khi Bình Phước có lực lượng lao động trẻ dồi dào. Tỉnh nên tận dụng chính sách để mở rộng đào tạo ngành trí tuệ nhân tạo, tự động hóa, phân tích dữ liệu tại các trường cao đẳng, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, hoặc phối hợp đào tạo với TPHCM, các tỉnh lân cận như Bình Dương, Đồng Nai.

Bình Phước có vị trí chiến lược tiếp giáp Campuchia và nằm trong khu vực kinh tế trọng điểm phía Nam. Với cơ chế mở từ Nghị quyết này, tỉnh có thể đề xuất trung ương hỗ trợ xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo vùng, kết nối các tỉnh bạn, đồng thời tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trẻ khởi nghiệp ngay tại địa phương.

Có thể thấy, Nghị quyết 57-NQ/TW đã mở ra “đại lộ phát triển” cho tỉnh Bình Phước nói riêng và các địa phương trong cả nước nói chung tận dụng nguồn lực KHCN để bứt phá trong thời đại số. Với quyết tâm chính trị cao, tầm nhìn chiến lược rõ ràng và sự chủ động từ chính quyền địa phương, KHCN sẽ thực sự trở thành động lực then

chốt để đưa Bình Phước phát triển nhanh, bền vững trong những năm tới.

Bình Phước cụ thể hóa Nghị quyết 57

Tại Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 23/02/2025 về triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, UBND tỉnh đưa ra nhiều chỉ tiêu phấn đấu quan trọng đến năm 2030. Trong đó, phấn đấu tiềm lực KHCN và đổi mới sáng tạo đạt trình độ khá trong vùng; năng lực công nghệ của doanh nghiệp đạt mức khá toàn quốc. Chỉ số chuyển đổi số (DTI) thuộc nhóm 05 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước. Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) thuộc nhóm 25 tỉnh, thành phố hàng đầu. Kinh tế số (KTS) chiếm tối thiểu 30% GRDP của tỉnh. Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 90%. Trên 30% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo. HDI duy trì trên 0,7, góp phần xây dựng xã hội phát triển toàn diện. 100% trường phổ thông dạy STEM, 100% học sinh tiếp cận kỹ năng số. Phủ sóng 5G toàn tỉnh, phát triển 80% công dân số, hoàn thành xây dựng đô thị thông minh ở 01 - 02 địa phương đủ điều kiện.

Phấn đấu đến năm 2045, KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển vững chắc, góp phần đưa Bình Phước trở thành tỉnh có nền KTS phát triển vững chắc, đa dạng, thịnh vượng; có quy mô KTS đạt $\geq 40\%$ GRDP; thuộc top 10 địa phương dẫn đầu về đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; có ít nhất 02 doanh nghiệp công nghệ số quy mô vùng/khu vực; tỷ lệ doanh nghiệp công nghệ số/1.000 dân đạt mức tương đương trung bình cả nước.

KHI CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO, DÂN VẬN BƯỚC VÀO KỶ NGUYÊN SỐ

Quang Phúc

Sự phát triển vượt bậc của trí tuệ nhân tạo (AI) và chuyển đổi số (CDS) đang làm thay đổi sâu sắc mọi lĩnh vực đời sống xã hội, trong đó có công tác tuyên giáo, dân vận của Đảng. Đây không chỉ là xu thế tất yếu của thời đại, mà còn mở ra nhiều cơ hội mới để đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng trên không gian số. Bên cạnh những cơ hội lớn, việc ứng dụng AI và CDS cũng đặt ra nhiều thách thức không nhỏ, đòi hỏi tư duy chiến lược và những giải pháp đồng bộ, phù hợp với điều kiện, đặc thù của Việt Nam.

cảnh đó, công tác tuyên giáo, dân vận của Đảng đứng trước yêu cầu cấp thiết phải đổi mới phương thức hoạt động trên nền tảng công nghệ số, nhằm giữ vững vai trò định hướng tư tưởng, chính trị, tạo đồng thuận xã hội trong tình hình mới.

AI và CDS đã và đang mở ra nhiều cơ hội cho công tác tuyên giáo, dân vận. Điều này được thể hiện rõ trong việc AI hỗ trợ tự động hoá quy trình sản xuất nội dung truyền thông số, từ soạn thảo văn bản, thiết kế hình ảnh đến dựng video, tạo podcast, infographic... giúp tối ưu nguồn lực, tiết kiệm thời gian và mở rộng kênh tiếp cận



Cán bộ, công chức Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ tham gia tập huấn ứng dụng AI vào đổi mới công tác tuyên truyền

Nâng tầm công tác tuyên giáo, dân vận

Thế giới hiện nay đang bước vào kỷ nguyên cách mạng công nghiệp lần thứ tư với sự bùng nổ của công nghệ số, đặc biệt là AI, dữ liệu lớn (big data), internet vạn vật (IoT), điện toán đám mây (cloud computing)... AI và CDS đang làm thay đổi căn bản phương thức con người giao tiếp, tiếp cận thông tin và xử lý tri thức. Trong bối

công chúng. AI kết hợp với big data cho phép thu thập, phân tích thông tin dư luận xã hội trên không gian mạng theo thời gian thực, phát hiện các xu hướng, chủ đề nóng, hỗ trợ cấp uỷ, chính quyền xử lý thông tin kịp thời, hiệu quả.

Bên cạnh đó, AI giúp cá nhân hoá thông điệp truyền thông trên mạng xã hội, thiết kế nội dung phù hợp với từng nhóm đối

tượng cụ thể (theo độ tuổi, giới tính, nghề nghiệp, khu vực sinh sống...), qua đó nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vận động quần chúng. Các trợ lý ảo đang từng bước hỗ trợ cán bộ tuyên giáo, dân vận trong việc tra cứu tài liệu, tổng hợp báo cáo, tổ chức hội nghị trực tuyến, tương tác nhanh chóng với người dân trên nền tảng số.

Nhận thức rõ vai trò của CDS, những năm qua, tỉnh Bình Phước đã xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm hiện đại hoá công tác tuyên giáo, dân vận. Tỉnh uỷ, UBND tỉnh đã ban hành nhiều nghị quyết, kế hoạch chuyên đề về CDS, đặc biệt trong công tác tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội. Ngành tuyên giáo, dân vận tỉnh đang từng bước ứng dụng AI, big data trong việc nắm bắt, phân tích thông tin dư luận xã hội trên không gian mạng; xây dựng hệ thống báo cáo, tổng hợp thông tin tự động phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo. Công tác truyền thông số được đẩy mạnh trên các nền tảng mạng xã hội như Facebook, Youtube, Zalo, Cổng/Trang thông tin điện tử... nhằm tăng cường tương tác, lan toả thông tin tích cực, phản bác thông tin xấu độc, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Trong bối cảnh xã hội ngày càng phân mảnh về thông tin và cảm xúc, tư tưởng muốn dẫn dắt được nhận thức xã hội buộc phải được số hóa, cá nhân hóa và kiểm chứng bằng dữ liệu. Tư tưởng không thể chỉ dừng lại ở thông điệp truyền thống, mà cần hiện diện trên các nền tảng số, thích ứng với từng đối tượng và quan trọng hơn là phải dựa trên bằng chứng thực tiễn, số liệu thuyết phục để tạo dựng niềm tin. Đó là con đường tất yếu để công tác tư tưởng giữ được vai trò định hướng trong thời đại chuyển đổi số.

Thách thức cần vượt qua

Việc ứng dụng AI và CDS trong công tác tuyên giáo, dân vận hiện nay còn gặp không ít khó khăn, thách thức. Trước hết là hành lang pháp lý chưa hoàn thiện, thiếu các quy định cụ thể điều chỉnh hoạt động ứng dụng AI, big data, bảo vệ an toàn thông tin cá nhân và bảo đảm chủ quyền số quốc gia. Tiếp đến là hạ tầng công nghệ và hệ sinh thái dữ liệu còn hạn chế, phụ thuộc nhiều vào các

nền tảng công nghệ nước ngoài, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn thông tin, ảnh hưởng đến an ninh mạng. Ngoài ra, nguồn dữ liệu trong nước còn phân tán, thiếu sự kết nối, đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị. Đặc biệt là đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo, dân vận vẫn còn hạn chế về kỹ năng số, khả năng khai thác, vận hành hiệu quả các ứng dụng, phần mềm hiện đại.

Để phát huy hiệu quả việc ứng dụng AI và CDS trong công tác tuyên giáo, dân vận, cần tập trung triển khai đồng bộ một số giải pháp trọng tâm. Cụ thể là hoàn thiện thể chế, pháp luật về AI, big data và bảo vệ thông tin cá nhân; xây dựng cơ chế kiểm soát, bảo đảm an toàn, an ninh mạng và chủ quyền số quốc gia; đầu tư phát triển hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, xây dựng hệ sinh thái dữ liệu quốc gia, phát triển các nền tảng AI nội địa chuyên biệt phục vụ công tác tuyên giáo, dân vận. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ tuyên giáo, dân vận có trình độ công nghệ số, khả năng làm chủ các công cụ AI hiện đại, đồng thời phát triển kỹ năng truyền thông số hiện đại. Tăng cường hợp tác quốc tế về công nghệ trên tinh thần độc lập, tự chủ, giữ vững định hướng tư tưởng, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc. Xây dựng “nền tảng tư tưởng số Việt Nam” và hệ sinh thái truyền thông số lành mạnh, giàu bản sắc văn hoá dân tộc, tạo nền tảng vững chắc cho công tác tư tưởng trong kỷ nguyên số.

AI và CDS không chỉ là xu thế tất yếu, mà còn là cơ hội vàng để đổi mới công tác tuyên giáo, dân vận của Đảng trong kỷ nguyên mới. Tuy nhiên, việc ứng dụng công nghệ hiện đại phải được đặt trong tầm nhìn chiến lược, bảo đảm phù hợp với điều kiện Việt Nam, giữ vững nền tảng tư tưởng, bảo vệ giá trị văn hoá, lợi ích quốc gia. AI có thể tạo ra nội dung, hỗ trợ công việc, nhưng không thể thay thế tư duy, bản lĩnh chính trị và giá trị con người. Cán bộ tuyên giáo, dân vận trong kỷ nguyên số cần không ngừng học hỏi, làm chủ công nghệ, đổi mới tư duy, sáng tạo trong phương thức hoạt động, đóng góp tích cực vào sự nghiệp bảo vệ nền tảng tư tưởng, xây dựng Đảng và phát triển đất nước trong thời đại số.

Khảo nghiệm một số giống vùng mới giàu axit linoleic, năng suất cao

Nguyễn Thị Út

Cây vừng (*Sesamum indicum* L.) là cây trồng truyền thống của Việt Nam với hàm lượng dầu cao, giá trị dinh dưỡng phong phú và nhiều công dụng trong y học. Trong hạt vừng, thành phần axit béo không no, đặc biệt là axit linoleic (omega-6) đóng vai trò thiết yếu cho sức khỏe con người như hỗ trợ giảm cholesterol, ngăn ngừa bệnh tim mạch, giảm nguy cơ mắc bệnh ung thư vú. Tuy nhiên, diện tích và sản lượng vừng ở Việt Nam đang có xu hướng giảm dần, nguyên nhân chủ yếu là do năng suất thấp, giá trị thương phẩm chưa cao và sự cạnh tranh mạnh từ cây trồng khác và nguồn nhập khẩu.

Để khắc phục tình trạng trên, Viện Nghiên cứu dầu và Cây có dầu (Bộ Công Thương) đã thực hiện Đề tài “Chọn tạo các giống vùng mới có năng suất, hàm lượng dầu và hàm lượng axit linoleic cao”, nhằm cung cấp các giống vùng mới có giá trị kinh tế cao, phục vụ sản xuất. Giai đoạn 2023 – 2024, đề tài đã triển khai nội dung khảo nghiệm diện hẹp và khảo nghiệm diện rộng các dòng vùng triển vọng tại 02 tỉnh Tây Ninh và Đồng Tháp (đại diện 02 khu vực Đông Nam Bộ và Đồng bằng Sông Cửu Long), đã đánh giá được khả năng sinh trưởng phát triển và hiệu quả kinh tế từ việc canh tác các dòng vùng mới.

Vật liệu, phương pháp nghiên cứu

Khảo nghiệm diện hẹp được thực hiện trên 08 dòng vùng triển vọng: VAC-1-5, VAC-1-19, VAC-4-3, VAC-5-6, VAC-10-12, VAC-11-12, VAC-12-2, VAC-14-20 cùng 02 giống vùng địa phương làm đối chứng (vùng trắng Tây Ninh và vùng vàng Châu Phú). 02 dòng VAC-5-6 (VDM6) và VAC-10-12 (VDM7) được tiếp tục đưa vào khảo nghiệm diện rộng.

Thí nghiệm diện hẹp được bố trí theo kiểu khối ngẫu nhiên đầy đủ, 03 lần lặp lại, quy mô 1.000 m², thực hiện trong 03 vụ: Thu Đông 2023, Đông Xuân 2023-2024, Xuân

Hè 2024 tại xã Đôn Thuận, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh và xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Thí nghiệm diện rộng được bố trí theo kiểu so sánh bắt cặp T-test với giống vùng địa phương (vùng trắng Tây Ninh và vùng vàng Châu Phú) với quy mô 4.000 m², thực hiện trong 02 vụ Đông Xuân 2023-2024 và Xuân Hè 2024 tại xã Đôn Thuận và xã Vĩnh Thạnh.

Các chỉ tiêu đánh giá bao gồm: thời gian sinh trưởng, thời gian ra hoa, chiều cao cây, số quả/cây, số hạt/quả, khối lượng 1.000 hạt, năng suất cả thể, năng suất thực thu và lý thuyết, tỷ lệ sâu bệnh hại, khả năng chống đổ ngã và chịu hạn.

Kết quả nghiên cứu

Kết quả khảo nghiệm diện hẹp cho thấy, cả 08 dòng vùng triển vọng đều sinh trưởng và phát triển tốt, thích nghi điều kiện sinh thái của 02 vùng khảo nghiệm Đông Nam bộ (Tây Ninh) và Đồng bằng Sông Cửu Long (Đồng Tháp), thời gian sinh trưởng ngắn (<80 ngày), khả năng chống chịu sâu bệnh và đổ ngã cao.

02 dòng nổi bật là VAC-5-6 và VAC-10-12 có chiều cao cây dao động từ 94,8 – 130,2 cm, số quả trung bình cao (>90 quả/cây), số hạt/quả cao (>100 hạt). Khối lượng 1.000 hạt đạt từ 3,71 – 3,84 gam, khác biệt rõ rệt so với giống đối chứng (2,53 – 2,61 gam). Năng suất thực thu đạt từ 1,76 – 1,82 tấn/ha, cao hơn so với mức trung bình 1,11 – 1,17 tấn/ha của giống địa phương.

Kết quả khảo nghiệm diện rộng tại Tây Ninh và Đồng Tháp đối với 02 dòng VDM6 và VDM7 cho thấy: Thời gian ra hoa sớm (22 – 23 ngày sau gieo), tương đương giống đối chứng. Năng suất thực thu của dòng VDM6 đạt từ 1,53 – 1,68 tấn/ha, dòng VDM7 đạt từ 1,55 – 1,75 tấn/ha, cao hơn giống địa phương 40,37 – 53,47%.

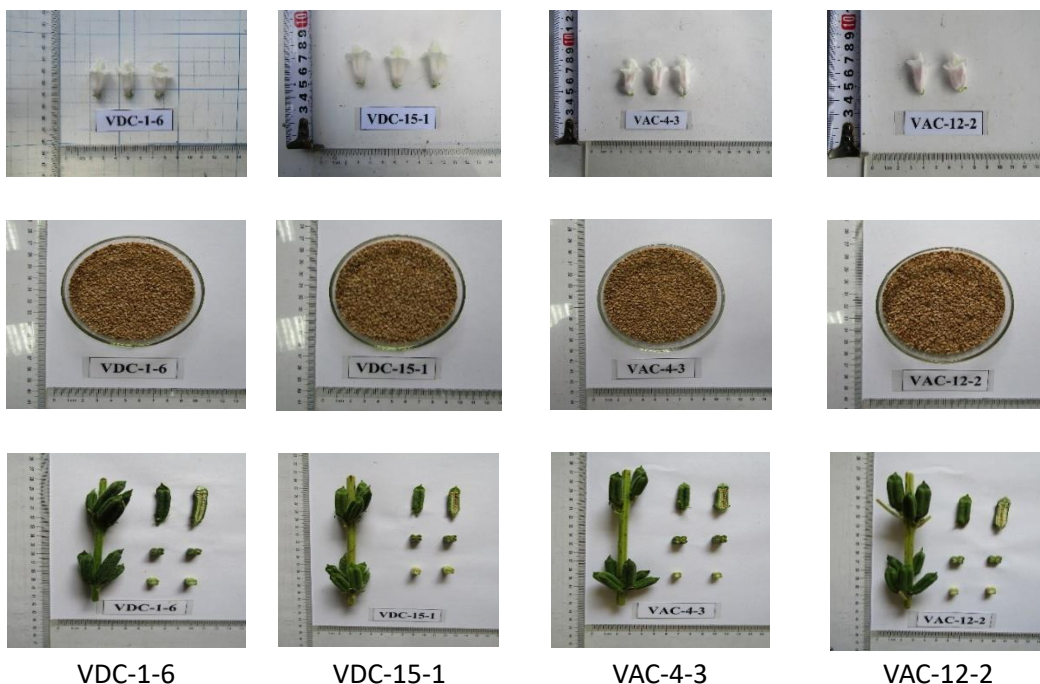
Không chỉ cho năng suất cao, 02 dòng vùng này còn đạt hàm lượng axit linoleic trên 40%, phù hợp với nhu cầu thị trường hiện nay về sản phẩm thực phẩm dinh dưỡng và dầu thực vật cao cấp.

Hiệu quả kinh tế

Bước đầu cho thấy, lợi nhuận từ việc canh tác dòng vùng VDM6 và VDM7 cao hơn so với giống địa phương từ 19,8 đến 27,7 triệu đồng/ha/vụ. Đây là yếu tố then chốt giúp các dòng/giống mới được nông dân chấp nhận đưa vào sản xuất đại trà.

Kết quả khảo nghiệm cho thấy, 02 dòng vùng VAC-5-6 (VDM6) và VAC-10-

12 (VDM7) có nhiều đặc tính vượt trội: sinh trưởng tốt, năng suất cao, chất lượng hạt tốt, hàm lượng axit linoleic cao, phù hợp với thị hiếu tiêu dùng và yêu cầu của ngành công nghiệp ép dầu. Đây là hướng đi mới để nâng cao giá trị thương phẩm và tính cạnh tranh của cây vùng trong nước. Việc phát triển vùng sản xuất giống vùng chất lượng cao cần tiếp tục được đầu tư, đồng thời đẩy mạnh liên kết với doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu để nâng cao hiệu quả chuỗi giá trị. Ngoài ra, việc chuyển giao giống, tập huấn kỹ thuật cho nông dân cũng cần được triển khai đồng bộ để đảm bảo năng suất ổn định, bền vững.



Đặc điểm hoa, quả, hạt một số dòng lai triển vọng khảo nghiệm cơ bản



Thí nghiệm khảo nghiệm sản xuất diện rộng các dòng/giống vùng triển vọng trong vụ Xuân Hè 2024 tại huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp

PHẦN ĐẦU CÓ ÍT NHẤT 2.500 NGƯỜI CAO TUỔI ĐƯỢC HỖ TRỢ KHỞI NGHIỆP

Thanh An

Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số

Ngày 20/02/2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 379/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Người cao tuổi tham gia đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khởi nghiệp và tạo việc làm” giai đoạn 2025-2035.

bộ, hội viên và người cao tuổi về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khởi nghiệp và tạo việc làm trong giai đoạn 2025-2030.

Đề án cũng khuyến khích sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể và doanh nghiệp để hỗ trợ người cao tuổi tham



Đoàn viên thanh niên hướng dẫn người cao tuổi xây dựng thương hiệu và quảng bá sản phẩm trên mạng xã hội

Đề án đặt mục tiêu phát huy vai trò, kinh nghiệm và trí tuệ của người cao tuổi trong phát triển kinh tế - xã hội. Giai đoạn đến năm 2030, phần đầu có ít nhất 2.500 người cao tuổi được hỗ trợ khởi nghiệp, hình thành 1.000 mô hình khởi nghiệp do người cao tuổi dẫn dắt, qua đó tạo ra ít nhất 200.000 việc làm mới.

Để đạt được mục tiêu này, Đề án triển khai các giải pháp như: tổ chức các lớp tập huấn về chuyển đổi số, chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp, kỹ năng kinh doanh, xây dựng thương hiệu và quảng bá sản phẩm; nâng cao nhận thức cho 90% cán

gia khởi nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và phát triển bền vững. Việc triển khai Đề án này không chỉ tạo cơ hội việc làm cho người cao tuổi, mà còn góp phần thúc đẩy chuyển đổi số và phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Trên cơ sở Đề án này và Công văn số 641/BNNMT-BĐKH ngày 31/3/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về triển khai thực hiện Đề án, UBND tỉnh đã có Công văn số 1578/UBND-KT ngày 10/4/2025 yêu cầu Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tham mưu, triển khai thực hiện Đề án này trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định, đạt hiệu quả.

CHÀNG THANH NIÊN TIỀN PHONG LÀM NÔNG NGHIỆP SỐ

Bùi Khoa

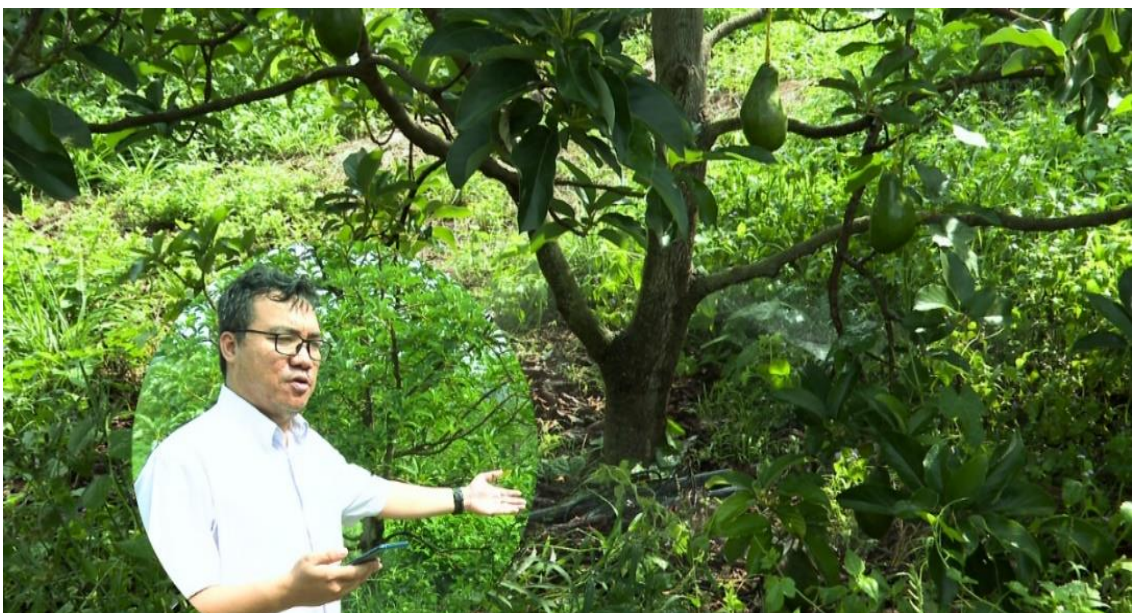
Sau nhiều năm làm việc cho các tập đoàn đa quốc gia tại các nước như Pháp, Malaysia, đã giúp chàng thanh niên Đặng Dương Minh Hoàng học được nhiều kiến thức, kinh nghiệm, đặc biệt là được tiếp cận các nền nông nghiệp tiên tiến trên thế giới. Nhờ đó, anh đã mang kiến thức học được trở về mảnh đất Bình Phước – nơi sinh ra và lớn lên để làm nông nghiệp thông minh, còn gọi là nông nghiệp số và đã gặt hái được nhiều thành quả đáng khích lệ.

Bỏ phố về rừng làm nông nghiệp số

Chúng tôi gặp anh Đặng Dương Minh Hoàng (SN 1988) sau khi vinh dự được bình chọn là một trong 50 “Công dân Bình Phước ưu tú”, được vinh danh tại Lễ kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng tỉnh Bình Phước (23/3/1975 – 23/3/2025), được nghe anh kể về hành trình bỏ phố về rừng làm nông nghiệp số. Anh Hoàng cho biết, anh sinh ra và lớn lên ở khu phố 3, phường Thác Mơ, thị xã Phước Long. Suốt ba cấp học phổ thông, anh học tại địa phương với thành tích vượt trội so với các bạn đồng trang lứa. Năm 2007, anh xuất sắc đậu Đại học Bách khoa

TPHCM, chuyên ngành Cơ giới hóa, tự động hóa. Học đến năm thứ 2, anh nhận được học bổng du học Pháp. Sau thời gian học tập và làm việc cho tập đoàn đa quốc gia tại Pháp, năm 2013, anh tiếp tục đến Malaysia làm việc. Đến năm 2016, anh quyết định trở về Bình Phước để bắt tay vào làm nông nghiệp thông minh.

“Cha mẹ tôi là nông dân. Tôi sinh ra ở nông thôn nên từ nhỏ tôi đã gắn liền với ruộng vườn và thấu hiểu cảnh ‘bán mặt cho đất, bán lưng cho trời’. Từ đây, ước mơ thay đổi hoàn cảnh thôi thúc tôi không ngừng phấn đấu, đạt nhiều thành tích cao trong học tập và công việc. Trước đây, gia đình chủ yếu trồng cao su và hồ tiêu theo cách truyền thống nên nguồn thu bấp bênh. Sau khi bỏ tôi đột ngột qua đời, tôi quyết định dấn thân vào nghề nông. Sau thời gian học tập và làm việc ở nước ngoài, tôi đã học được nhiều kinh nghiệm, đặc biệt được tiếp cận các nền nông nghiệp tiên tiến trên thế giới, nên tôi đã áp dụng khoa học công nghệ để đưa sản phẩm nông nghiệp của gia đình đạt hiệu quả cao hơn. Nông nghiệp thông minh là con đường tôi chọn” – anh Hoàng nói về lý do “bỏ phố về rừng” lập nghiệp.



Hiện nay, vườn bơ, hồ tiêu của anh Hoàng được áp dụng công nghệ hiện đại nhất trong quản lý, chăm sóc và thu hoạch

Trong khi nhiều nông dân vẫn nghĩ internet vạn vật (IoT) là khái niệm xa vời và chỉ được áp dụng ở phương Tây, thì những năm qua, anh Hoàng đã đưa một số ứng dụng IoT, blockchain (chuỗi khối) vào nông trang của mình như thổi một làn gió mới vào ngành nông nghiệp. Anh Hoàng hiện đang quản lý 50ha vườn, gồm 03 loại cây trồng chủ lực: bơ, hồ tiêu, cao su. Riêng cây cao su đóng vai trò như là một vùng đệm hữu cơ với lõi là cây bơ và hồ tiêu. Các loại cây trồng được áp dụng công nghệ hiện đại nhất trong quản lý, chăm sóc và thu hoạch như: ứng dụng hệ thống tưới tự động, năng lượng mặt trời; camera giám sát; máy bay không người lái xịt thuốc phòng, trị bệnh cho cao su; giới thiệu sản phẩm, nhật ký số; thương mại điện tử... Bằng việc áp dụng công nghệ hiện đại nhất vào sản xuất, kinh doanh, sản phẩm bơ với thương hiệu “Bơ Ông Hoàng” đã được xuất khẩu đi các nước: Thái Lan, Trung Quốc, Campuchia, xuất hiện trên kệ của các siêu thị nổi tiếng trong nước và được nhiều khách hàng ưa chuộng.

“Tôi chủ động đưa trái bơ lên sàn thương mại điện tử và tham gia số hóa sản phẩm. Do đó, tôi tự định giá được trái bơ mình làm ra với mức 50-60 ngàn đồng/kg tại chuỗi cửa hàng trái cây sạch ở TPHCM và bán trên các trang thương mại điện tử 80-90 ngàn đồng/kg”, anh Hoàng cho biết. Đối với sản phẩm hồ tiêu được sản xuất theo hướng hữu cơ và ký kết hợp đồng bao tiêu với Nedspice – tập đoàn gia vị hàng đầu của Hà Lan.

Theo anh Hoàng, sau quá trình thử nghiệm, sự hỗ trợ của máy bay không người lái đã giúp nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm thời gian, chi phí đáng kể. Cùng một diện tích, thay vì trước đây phải sử dụng 06 lao động, tiền công 300 ngàn đồng/người/ngày, thời gian khoảng 02 ngày mới hoàn thành, thì việc sử dụng máy bay không người lái chỉ cần giải quyết trong một giờ, chi phí và nhân công giảm một nửa, đặc biệt là không ảnh hưởng sức khỏe người lao động. Với cách làm khoa học này, những năm qua, Nông trại Thiên Nông đã thu về lợi nhuận lớn, trong đó các năm 2023, 2024 đều

đạt lợi nhuận hơn 08 tỉ đồng, sau khi đã trừ các khoản chi phí.

Giấc mơ số hóa nông nghiệp

Lao động tại Nông trại Thiên Nông chủ yếu là đồng bào dân tộc thiểu số S'tiêng, Khmer có hoàn cảnh khó khăn. Nông trại đã tạo ra việc làm ổn định với mức thu nhập cao cho người lao động trong lĩnh vực trồng trọt. Đồng thời, tạo ra nguồn sinh kế bền vững cho họ thông qua hình thức góp vốn trong chăn nuôi, với mục tiêu đôi bên cùng có lợi và phát triển trang trại với quy trình sản xuất khép kín. Môi trường trong lành không làm tổn hại đến sức khỏe người lao động, giá trị bền vững mang lại cho người lao động, sức khỏe người tiêu dùng và môi trường tự nhiên là những giá trị mà không thể đo đếm bằng tiền.

Để tăng nguồn thu nhập cho 25 lao động làm việc thường xuyên ở nông trại, anh Hoàng đã tận dụng diện tích đất, đồng cỏ tự nhiên, lá cây keo từ nọc tiêu... để chăn nuôi bò, dê. Cách thức, mỗi lao động sau khi nhận bò sẽ tự tìm nguồn thức ăn trong nông trại cho bò ăn. Khi bò sinh sản ra 01 con, người lao động sẽ được hưởng $\frac{1}{2}$ (nửa con bò con); khi bò sinh sản được 02 con, người lao động được hưởng 01 con. Đối với dê, cũng áp dụng tương tự.

Với mong muốn “số hóa nông nghiệp nông thôn” tại Bình Phước, Hợp tác xã (HTX) Dịch vụ nông nghiệp số Bình Phước do anh Hoàng làm chủ nhiệm, đã kết nối những nông dân tiên tiến trên địa bàn tỉnh và doanh nghiệp ở các tỉnh Thái Bình, Bắc Giang, Bến Tre để thành lập HTX. Hiện nay, HTX là đại diện triển khai nền tảng số AutoAgri trong quản lý, giám sát, truy xuất nguồn gốc, chuyển đổi số trong nông nghiệp. HTX đã số hóa cho tất cả thành viên, đồng thời thí điểm số hóa hơn 1.400 cơ sở gia công chế biến sản phẩm điều của Bình Phước. Hiện HTX đã được cấp mã vùng trồng, xuất khẩu chính ngạch sầu riêng sang Trung Quốc. Các sản phẩm của HTX như bơ, sầu riêng, hạt điều đều đạt chứng nhận OCOP 4 sao.

LÚA, GẠO SÓC LỘC HOÀ HƯƠNG TỚI SẢN PHẨM OCOP

Ngọc Bích

Huyện Lộc Ninh là vựa lúa lớn của tỉnh với 4.200 ha lúa nước và lúa rẫy, trong đó xã Lộc Hoà có hơn 200 ha ruộng lúa, chủ yếu do đồng bào dân tộc thiểu số trồng. 02 năm qua, người dân tại đây đã thành lập **Tổ hội nghề nghiệp sản xuất lúa, gạo sóc Lộc Hoà**, nhằm nâng cao chất lượng, mở rộng thị trường và hướng đến xây dựng sản phẩm OCOP (mỗi xã một sản phẩm).

Gắn bó với “hạt ngọc trời”

Lộc Hoà có hơn 60% dân số là đồng bào dân tộc thiểu số, chủ yếu là người S'tiêng, Khmer. Với truyền thống sản xuất nông nghiệp lâu đời, họ đã gìn giữ các giống lúa truyền thống qua nhiều thế hệ. Mỗi năm, người dân trồng 02 vụ: một vụ lúa 06 tháng (hạt tròn) và một vụ 03 tháng với dòng lúa truyền thống hạt dài, hoặc giống lúa mới như Đài Thơm 8, ST24, OM5451...).

Nhờ hệ thống kênh dẫn nước từ hồ Rừng Cầm (xã Lộc Tấn), mùa khô bà con vẫn có thể gieo trồng lúa. Gia đình chị Thị Nhung (ấp 8B) chia sẻ: “Chúng tôi trồng 02 vụ mỗi năm, thu gần 02 tấn lúa. Một phần để làm giống, phần còn lại để ăn và bán cho Tổ hội. Lúa phải trồng theo hướng hữu cơ, không dùng phân hóa học mới được thu mua”.

Đưa lúa gạo Lộc Hoà vươn xa

Tổ hội nghề nghiệp sản xuất, chế biến lúa gạo sóc Lộc Hoà được thành lập từ tháng 10/2023, thu hút ngày càng nhiều thành viên. Sản phẩm do Tổ hội thu mua có giá ổn định, giúp hội viên yên tâm sản xuất. Mỗi năm, Tổ hội tiêu thụ khoảng 100 tấn lúa gạo, tạo thu nhập ổn định cho bà con nơi đây.

Bà Dương Thị Hạnh, Chủ tịch Hội Nông dân xã Lộc Hoà, cho biết: “Ban đầu Tổ hội có 10 hội viên với 70 ha ruộng lúa. Nhờ sự hỗ trợ vốn 600 triệu đồng từ Hội Nông dân tỉnh và huyện, Tổ hội hoạt động ngày



Lúa gạo Lộc Hoà được gieo trồng tự nhiên, chế biến bằng cách xay xát tự nhiên, không chà bóng, không có hoá chất và chất bảo quản

càng hiệu quả, số thành viên tham gia ngày càng đông. Sản lượng và chất lượng đều tăng. Chúng tôi đã hoàn thiện hồ sơ OCOP để xây dựng lúa, gạo Lộc Hoà có thương hiệu riêng và uy tín trên thị trường.”

Anh Điều Xoi (ấp 8B) cho biết: “Gạo do chúng tôi trồng không dùng phân, thuốc hóa chất, chỉ chăm sóc tự nhiên nên an toàn và giữ được hương vị riêng. Cả nhà tôi đều dùng gạo do mình sản xuất.”

Gia đình chị Nguyễn Thị Quyên (ấp 8B) là nơi tập kết, xay xát lúa sau thu hoạch cho Tổ hội. Mỗi năm chế biến hơn 100 tấn gạo từ các dòng lúa đặc trưng của địa phương. Chị chia sẻ: “Gạo sóc Lộc Hoà nấu lên rất thơm, dẻo, có hương vị đặc trưng khó lẫn”.

Điểm đặc biệt của gạo sóc Lộc Hoà là quá trình canh tác tự nhiên, hướng hữu cơ kết hợp với giống lúa truyền thống như: lúa 06 tháng hạt tròn, 03 tháng hạt đỏ, hạt dài và một số giống mới. Gạo được xay xát tự nhiên, không chà bóng, không hóa chất, không chất bảo quản, đảm bảo an toàn cho người tiêu dùng.

TUYỂN CHỌN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KH&CN CẤP TỈNH, CẤP CƠ SỞ NĂM 2025

Thanh Tuyền

Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số

Ngày 26/3/2025, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) ban hành Thông báo số 10/TB-SKHCN tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2025; thời gian nhận hồ sơ 30 ngày, kể từ ngày ra thông báo. Tiếp đó ngày 10/4/2025, Sở KH&CN ban hành Thông báo số 14/TB-SKHCN tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở năm 2025; thời gian nhận hồ sơ 15 ngày, kể từ ngày ra thông báo.

Theo đó, các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện và năng lực theo quy định tại Điều 11, Điều 34 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ KH&CN được đăng ký tham gia tuyển chọn chủ trì thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, cấp cơ sở năm 2025.

Các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2025

Đề tài 1: Đánh giá hiệu quả đào tạo lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020-2024, định hướng giải pháp giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Đề tài 2: Giải pháp phát triển KTS ở tỉnh Bình Phước giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Đề tài 3: Giải pháp tối ưu hóa nguồn năng lượng mặt trời trong lưới điện 22Kv và công suất tiêu thụ điện tại tỉnh Bình Phước.

Đề tài 4: Nghiên cứu can thiệp và đánh giá hiệu quả mô hình quản lý điều trị ngoại trú có kết nối y tế từ xa (telemedicine) ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước giai đoạn 2025-2026.

Các nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở năm 2025

Dự án 1: Xây dựng và phát triển nhãn hiệu tập thể và nhãn hiệu hàng hóa cho các sản phẩm nông sản đặc trưng, có thể mạnh trên địa bàn 03 huyện Phú Riềng, Đồng Phú và Bù Đăng.

Dự án 2: Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sở hữu trí tuệ và hỗ trợ phát triển thương

hiệu cho các sản phẩm của tỉnh Bình Phước trên các kênh truyền thông đa phương tiện.

Dự án 3: Xây dựng mô hình nuôi ong dú tại tỉnh Bình Phước.

Dự án 4: Ứng dụng số hóa quản lý trang trại sầu riêng tại huyện Bù Đăng tỉnh Bình Phước.

Chi tiết về mục tiêu, sản phẩm dự kiến của các đề tài cấp tỉnh theo Quyết định số 211/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của UBND tỉnh Bình Phước; các đề tài cấp cơ sở theo Quyết định số 146/QĐ-SKHCN ngày 09/4/2024 của Sở KH&CN tỉnh Bình Phước.

Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn gồm: 1-Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ (Mẫu III.01-ĐĐK.TC); 2-Bản sao các tài liệu chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức theo quy định pháp luật (quyết định thành lập/giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức chủ trì/điều lệ hoạt động của tổ chức chủ trì hoặc giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân khác); 3-Thuyết minh nhiệm vụ KH&CN (Mẫu III.06-TM.ĐTUD hoặc Mẫu III.07-TM.ĐTXH); 4-Tóm tắt hoạt động KH&CN của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ nếu có (Mẫu III.02-LLTC); 5-Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm, các thành viên thực hiện chính và thư ký khoa học (Mẫu III.03-LLCN); 6-Lý lịch khoa học chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài trong trường hợp có chuyên gia tham gia thực hiện (Mẫu III.04-LLCG); 7-Văn bản xác nhận phối hợp thực hiện của các tổ chức phối hợp thực hiện nhiệm vụ nếu có (Mẫu III.05-VB.XNPH). Mỗi văn bản trong bộ hồ sơ phải có dấu của tổ chức và chữ ký của cá nhân tương ứng như đã quy định trên từng biểu mẫu. Hồ sơ hợp lệ là hồ sơ được nộp đúng thời gian quy định, có đủ thành phần theo quy định nêu trên.

Địa chỉ nhận hồ sơ: Phòng Quản lý KH&CN – Sở KH&CN tỉnh Bình Phước, số 774, Quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

IOC CHON THÀNH: THÚC ĐẨY CHUYỂN ĐỔI SỐ, NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ

Hải Hòa

Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số

Trong tâm Điều hành thông minh (IOC) thị xã Chơn Thành chính thức khai trương đi vào hoạt động từ ngày 20/11/2024, mở ra một cột mốc quan trọng trong hành trình chuyển đổi số tại địa phương này. Với việc trở thành địa phương thứ 10 của tỉnh Bình Phước vận hành “bộ não số” IOC, Chơn Thành khẳng định quyết tâm ứng dụng CNTT và chuyển đổi số vào quản lý, điều hành, hướng tới một đô thị thông minh, hiện đại.

IOC thị xã Chơn Thành hoạt động trên 08 lĩnh vực chính. Đó là giải quyết thủ tục hành chính nhằm giúp theo dõi, đánh giá tiến độ xử lý hồ sơ, đảm bảo minh bạch, nâng cao trách nhiệm của chính quyền với người dân và doanh nghiệp. Về chỉ tiêu kinh tế - xã hội, hỗ trợ lãnh đạo giám sát các chỉ số kinh tế, dự báo xu hướng phát triển để đưa ra quyết định kịp thời, chính xác. Về giáo dục, cung cấp dữ liệu về số lượng trường học, học sinh, giáo viên, tỷ lệ học sinh theo cấp học nhằm tối ưu hóa công tác quản lý. Trong lĩnh vực y tế, giám sát tình hình khám chữa bệnh, tỷ lệ BHYT, diễn biến dịch bệnh, từ đó đề xuất giải pháp nâng cao sức khỏe cộng đồng.

Với hệ thống thông tin địa lý, IOC giúp hệ thống hóa dữ liệu về địa giới hành chính, công trình công cộng, khu dân cư, khu công nghiệp..., giúp hoạch định chính sách phát triển đô thị. Trong lĩnh vực an toàn thông tin, IOC giúp giám sát an ninh mạng, phát hiện và xử lý kịp thời các nguy cơ tấn công mạng, đảm bảo an toàn dữ liệu. Về lĩnh vực phản ánh hiện trường, IOC tạo kênh kết nối giữa chính quyền và người dân, tiếp nhận và xử lý phản ánh về giao thông, môi trường, trật tự đô thị... nâng cao chất lượng cuộc sống. Hệ thống lắng nghe mạng xã hội giúp thu thập ý kiến phản hồi từ người dân, từ đó chính quyền kịp thời nắm bắt các vấn đề được quan tâm và điều chỉnh chính sách phù hợp.

Ông Nguyễn Minh Quang, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, chia sẻ: “IOC



Lãnh đạo Sở KH&CN, thị xã Chơn Thành, VNPT Bình Phước thực hiện nghi thức bấm nút khai trương IOC thị xã Chơn Thành

không chỉ là công cụ quản lý, mà còn là ‘trợ thủ đắc lực’ giúp chính quyền nâng cao hiệu quả điều hành. IOC của các địa phương trong tỉnh nói chung và IOC thị xã Chơn Thành nói riêng được kỳ vọng là nền tảng vững chắc thúc đẩy chính quyền số, chuyển đổi số và đặt nền móng cho xã hội số tại địa phương. Việc khai thác dữ liệu theo thời gian thực, giúp lãnh đạo nhanh chóng đưa ra quyết sách chính xác, tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình. Hiện nay, IOC tỉnh và 10 IOC của các huyện, thị xã, thành phố đang phát huy hiệu quả tích cực, đóng vai trò kết nối giữa chính quyền với nhân dân, thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng vào công tác quản lý xã hội”.

Phát biểu tại lễ khai trương IOC thị xã Chơn Thành, Phó Bí thư Thường trực Thị ủy Hà Duy Đạt cho biết: Trong thời gian tới, thị xã Chơn Thành tiếp tục đầu tư phát triển dữ liệu số, tập trung vào các lĩnh vực thiết yếu như hành chính công, đất đai, giáo dục, y tế, nông nghiệp... Song song đó, công tác đào tạo nhân lực cũng được thị xã chú trọng để vận hành hệ thống hiệu quả. Chơn Thành sẽ đẩy mạnh tuyên truyền để người dân và doanh nghiệp hiểu rõ lợi ích của IOC, khuyến khích sự tham gia tích cực vào quá trình chuyển đổi số. Việc nâng cao nhận thức cộng đồng sẽ giúp tận dụng hiệu quả các dịch vụ số, góp phần xây dựng Chơn Thành thành đô thị thông minh, phát triển bền vững.

CẢM NHẬN NHỊP ĐIỆU CỦA SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Lê Nguyên

Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số

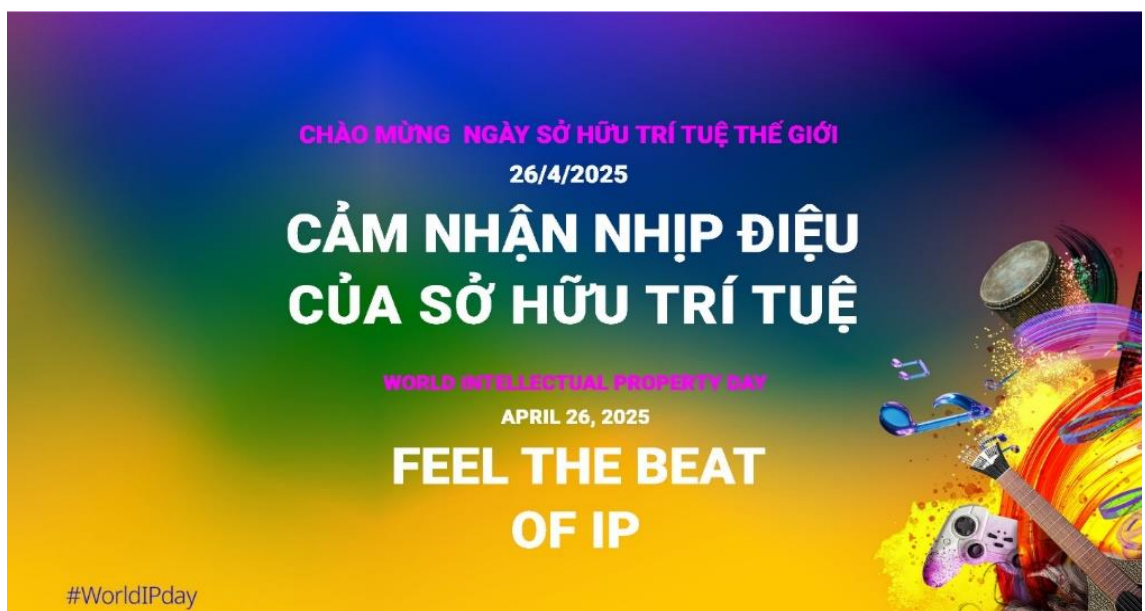
Nhằm tôn vinh vai trò quan trọng của sở hữu trí tuệ trong đời sống kinh tế - xã hội và nâng cao nhận thức của cộng đồng, Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) đã chọn ngày 26/4 hàng năm là Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới (IP Day). Năm 2025, thông điệp của IP Day là “Sở hữu trí tuệ và âm nhạc: Cảm nhận nhịp điệu của sở hữu trí tuệ” (IP and Music: Feel the Beat of IP).

Theo WIPO, IP Day năm 2025 là cơ hội để chúng ta tôn vinh sự đóng góp của các chủ thể sáng tạo, nhà sáng chế và doanh nhân, những người đã mở rộng giới hạn của sự sáng tạo và đổi mới để tạo ra các tác phẩm âm nhạc kết nối công chúng, khơi dậy cảm xúc, định hướng cho sự thay đổi và truyền cảm hứng cho một tương lai đổi mới sáng tạo hơn.

Thông điệp IP Day năm 2025 nhấn mạnh vai trò của sở hữu trí tuệ trong việc hỗ trợ sự sáng tạo và phát triển của ngành âm nhạc. Âm nhạc không chỉ là một hình thức biểu đạt sáng tạo, mà còn kết nối với nhiều lĩnh vực khác như phim ảnh, công nghệ, thời

trang và trò chơi điện tử, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Sở hữu trí tuệ bảo vệ và khuyến khích sự đổi mới sáng tạo, từ đó bảo vệ quyền lợi của các nghệ sĩ, nhà sáng tạo và doanh nhân, giúp ngành âm nhạc phát triển bền vững và mang lại lợi ích cho mọi người.

WIPO đã thiết kế Bộ nhận diện theo chủ đề IP Day năm 2025. Các tổ chức, cá nhân có thể tải xuống và sử dụng bộ nhận diện cho các hoạt động chào mừng, hưởng ứng IP Day năm 2025 bằng cách quét mã QR dưới đây:



QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Hải Hòa

Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số

UBND tỉnh vừa ban hành Quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Bình Phước (tại Quyết định số 04/2025/QĐ-UBND ngày 24/01/2025), áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện quyền yêu cầu công nhận sáng kiến là do tác giả sáng kiến tự nguyện thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 5 nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ.

Xác định thời điểm tác giả sáng kiến thực hiện quyền yêu cầu công nhận sáng

kiến là một trong những tài liệu sau đây: (1) Sổ tiếp nhận Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến do cơ sở có thẩm quyền tiếp nhận đơn lập và lưu



Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Tuyết Minh chủ trì cuộc họp thành viên Hội đồng sáng kiến tỉnh

Việc xét công nhận sáng kiến được thực hiện thường xuyên, khi có đơn yêu cầu công nhận sáng kiến của tác giả hoặc đồng tác giả sáng kiến (gọi chung là tác giả sáng kiến) và do người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến (gọi chung là người đứng đầu cơ sở) quyết định. Người đứng đầu cơ sở thành lập Hội đồng sáng kiến (trong trường hợp cần thiết) để đánh giá giải pháp được yêu cầu công nhận sáng kiến, làm căn cứ quyết định việc công nhận sáng kiến. Tác giả sáng kiến không được là thành viên của Hội đồng sáng kiến đó.

Sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất – kỹ thuật và người đứng đầu cơ sở chính là tác giả sáng kiến thì sáng kiến đó phải được đánh giá thông qua Hội đồng sáng kiến. Việc xét công nhận sáng kiến phải bảo đảm tính chặt chẽ, khách quan, dân chủ, công bằng và đúng thực chất; bảo đảm thuận lợi và tạo điều kiện tối đa cho tác giả sáng kiến. Việc

trữ, trong đó có ghi rõ những thông tin cơ bản sau: tên sáng kiến, thông tin tác giả (đồng tác giả); thời điểm tiếp nhận đơn, các tài liệu kèm theo đơn nếu có; phần ký tên xác nhận của tác giả và người tiếp nhận đơn. (2) Giấy biên nhận Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến do cơ sở có thẩm quyền tiếp nhận đơn trao cho người nộp đơn và có thể làm theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Căn cứ kết quả xét sáng kiến hoặc kết quả đánh giá sáng kiến của Hội đồng sáng kiến (trường hợp thành lập Hội đồng sáng kiến), nếu không có ý kiến phản đối của các tổ chức, cá nhân về kết quả đó thì người đứng đầu cơ sở ban hành quyết định công nhận sáng kiến và cấp Giấy chứng nhận sáng kiến theo mẫu quy định tại phụ lục III Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN.

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BAN HÀNH QUY ĐỊNH VỀ DÙNG CHATBOT AI

Thanh Tâm

Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số

Ngày 31/3/2025, Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Công văn số 557/BKHCN-CDSQG hướng dẫn một số nguyên tắc chung đối với công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước sử dụng các mô hình ngôn ngữ lớn (chatbot AI) phục vụ công việc.

Theo đó, công chức, viên chức, người lao động không chia sẻ lên chatbot AI bất kỳ dữ liệu, tài liệu nào thuộc danh mục bí mật nhà nước, cũng như các thông tin nhạy cảm như thông tin cá nhân, tài liệu nội bộ hoặc dữ liệu có thể gây ảnh hưởng đến an ninh, tổ chức. Đảm bảo dữ liệu hoặc thông tin cung cấp cho chatbot AI không đi ngược lại truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức, địa lý, quan điểm chính trị, chủ quyền lãnh thổ, hoặc thuần phong mỹ tục của Việt Nam. Đồng thời, không sử dụng nội dung vi phạm bản quyền, quyền sở hữu trí tuệ hoặc các quyền liên quan khác.

Khi sử dụng chatbot AI, tránh tạo tài khoản sử dụng tên hoặc mật khẩu trùng với tài khoản công vụ (tài khoản email cơ quan, hệ thống nội bộ...) để đảm bảo an toàn thông tin. Sử dụng chatbot AI một cách thận trọng,

hiệu quả và có trách nhiệm. Kiểm tra và đánh giá kỹ lưỡng kết quả do chatbot AI cung cấp trước khi sử dụng. Đảm bảo thông tin chính xác, phù hợp với ngữ cảnh công việc và không gây hiểu lầm hoặc sai sót khi áp dụng. Không phụ thuộc hoàn toàn vào chatbot AI, cần kết hợp với kiến thức và kinh nghiệm cá nhân để đưa ra quyết định.

Đối với cơ quan, đơn vị, tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sử dụng chatbot AI phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và đặc thù của cơ quan, đơn vị. Trong đó, chú trọng đến việc bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Quản lý và phân quyền truy cập trong chatbot AI phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của người tham gia sử dụng chatbot AI. Từng bước hình thành cơ sở dữ liệu tri thức của riêng mình, từ đó thiết lập chatbot chuyên ngành nhằm phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị mình. Khi cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc hoặc chuyển công tác, cơ quan, đơn vị phải thực hiện việc thu hồi khóa bảo mật nếu có, hoặc hủy tài khoản người dùng chatbot AI nhằm đảm bảo tính bảo mật và quản lý chặt chẽ.



Đăng nhập

HỖ TRỢ XỬ LÝ CHATBOT AI CHO CÁN BỘ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

THÔNG TIN CƠ QUAN

Nhóm đơn vị

1/3

Tiếp



Báo cáo vi phạm

Địa chỉ hỗ trợ trực tuyến: <https://form.gov.vn/s-GJQgK>

CHẤP NHẬN RỦI RO TRONG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ

Thanh Tuyền

Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số

Quốc hội vừa ban hành Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ (KHCN), đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.



Nghị quyết gồm 04 chương, 17 điều với 02 nội dung chính quy định về hoạt động KHCN, đổi mới sáng tạo và hoạt động chuyển đổi số quốc gia. Nghị quyết áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trong nước; tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia hoạt động KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia tại Việt Nam và tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Nghị quyết là bước đi quan trọng đầu tiên trong việc thể chế hóa Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; đóng vai trò then chốt trong việc tháo gỡ các nút thắt, điểm nghẽn kéo dài trong các lĩnh vực hạ tầng KHCN, đầu tư, tài chính, phát triển nguồn nhân lực và cơ chế quản lý. Qua đó, tạo nền tảng vững chắc để thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Điểm đáng chú ý là tại Điều 4 Nghị quyết này có nội dung quy định: chấp nhận rủi ro trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Theo đó, tổ chức, cá nhân hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được miễn trách nhiệm dân sự khi gây ra thiệt hại cho nhà nước trong quá trình thực hiện nhiệm vụ KHCN sử dụng ngân

sách nhà nước khi đã thực hiện đầy đủ các quy trình, quy định liên quan trong quá trình triển khai thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ KHCN sử dụng

ngân sách nhà nước trong quá trình triển khai đã thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý nhiệm vụ KHCN, quy trình và nội dung nghiên cứu đã được thuyết minh nhưng không đi đến kết quả như dự kiến thì không phải hoàn trả lại kinh phí đã sử dụng.

Ngoài ra, tại Điều 6 Nghị quyết này còn quy định về khoán chi trong thực hiện nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Cụ thể là kinh phí từ ngân sách nhà nước cho thực hiện nhiệm vụ KHCN được thực hiện khoán chi, trừ kinh phí chi mua tài sản được trang bị để triển khai nhiệm vụ KHCN, thuê dịch vụ thuê ngoài và đoàn đi công tác nước ngoài. Nhiệm vụ KHCN được thực hiện theo phương thức khoán chi đến sản phẩm cuối cùng khi tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ KHCN có cam kết về sản phẩm của nhiệm vụ với chỉ tiêu chất lượng chủ yếu cần đạt được.

Trên cơ sở dự toán kinh phí tại thuyết minh nhiệm vụ do tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ xây dựng, cơ quan có thẩm quyền thẩm định và quyết định kinh phí ngân sách nhà nước cho nhiệm vụ xác định mức kinh phí khoán đối với các nội dung chi được khoán. Tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ được tự chủ, tự chịu trách nhiệm quyết định việc sử dụng kinh phí khoán; được điều chỉnh các nội dung chi; được quyết định việc sử dụng kinh phí từ công lao động để thuê chuyên gia trong và ngoài nước theo mức kinh phí thỏa thuận. Tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ chịu trách nhiệm đảm bảo việc sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm; chịu trách nhiệm giải trình khi cơ quan chức năng yêu cầu.

BAN HÀNH KHUNG KIẾN TRÚC CHÍNH PHỦ SỐ VIỆT NAM PHIÊN BẢN 4.0

Ngọc Tú

Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã ký ban hành Khung kiến trúc Chính phủ số Việt Nam phiên bản 4.0.

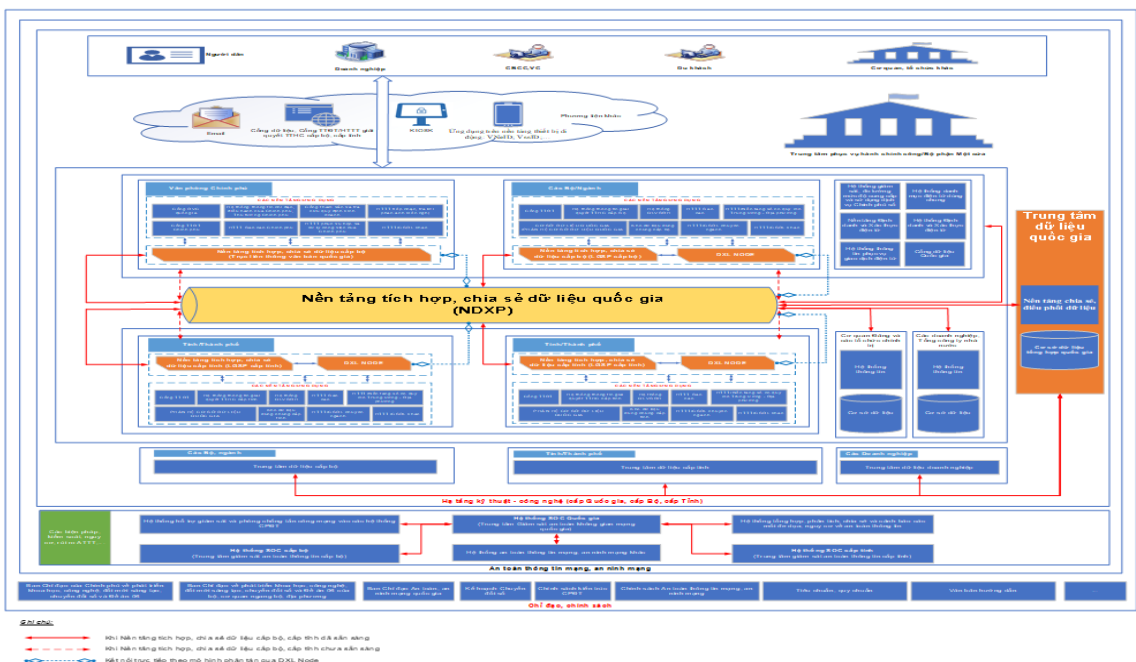
Khung kiến trúc Chính phủ số Việt Nam phiên bản 4.0 được ban hành nhằm hướng dẫn các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng Khung kiến trúc số (KKTS) cấp bộ, KKTS cấp tỉnh; hình thành và triển khai áp dụng đồng bộ hệ thống Khung kiến trúc Chính phủ số Việt Nam từ trung ương đến địa phương.

Trên cơ sở Khung kiến trúc này, KKS cấp bộ, cấp tỉnh phải có các nội dung chính sau: Tầm nhìn - xác định vị trí, vai trò

của KKTS trong triển khai chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của bộ, ngành, địa phương. Mục tiêu - xác định các mục tiêu cụ thể của KKTS theo giai đoạn. Phạm vi áp dụng - xác định các đối tượng tuân thủ, áp dụng KKTS. Nguyên tắc - xác định các nguyên tắc cốt lõi phải tuân thủ khi xây dựng các nội dung KKTS.

Về hạng mục Khung kiến trúc hiện trạng, mô tả, đánh giá hiện trạng của các kiến trúc thành phần về dữ liệu, nghiệp vụ, ứng dụng, công nghệ, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng tại thời điểm xây dựng KKTS. Về hạng mục Khung kiến trúc mục tiêu, mô tả các kiến trúc thành phần về dữ liệu, nghiệp vụ, ứng dụng, công nghệ, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng mà cơ quan, tổ chức cần đạt được.

Định kỳ hàng năm, Bộ Khoa học và Công nghệ báo cáo tình hình xây dựng, áp dụng, cập nhật KKTS cấp bộ, cấp tỉnh; kịp thời đề xuất điều chỉnh, cập nhật Khung kiến trúc Chính phủ số Việt Nam phù hợp với nhu cầu thực tế.



Khung kiến trúc Chính phủ số Việt Nam phiên bản 4.0

Trung tâm Khoa học, Công nghệ (KH&CN) và Chuyển đổi số (CĐS) là đơn vị sự nghiệp công lập chịu sự quản lý, chỉ đạo toàn diện của Sở KH&CN, có chức năng giúp Sở KH&CN thực hiện các nhiệm vụ về CĐS, truyền thông (TT), KH&CN.

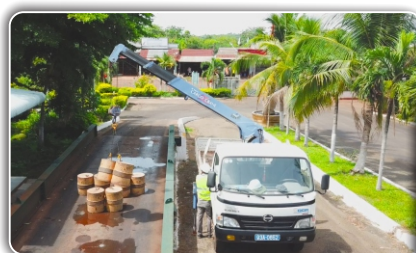
1. Lĩnh vực CĐS, TT

Tổ chức các hoạt động sự nghiệp CNTT, điều hành dịch vụ đô thị thông minh, cung cấp giải pháp và tư vấn ứng dụng công nghệ. Quản lý, vận hành hạ tầng kỹ thuật chính quyền điện tử, hướng đến chính quyền số. Đào tạo nguồn nhân lực CĐS, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và cung cấp dịch vụ CĐS cho các tổ chức, cá nhân. Vận hành Cổng thông tin điện tử, Trung tâm Điều hành thông minh, Trung tâm Tích hợp dữ liệu và hỗ trợ kỹ thuật hệ thống đèn LED.



2. Lĩnh vực KH&CN

Triển khai các hoạt động về tiêu chuẩn, đo lường, năng suất, chất lượng, mã số mã vạch phục vụ quản lý nhà nước và nhu cầu xã hội. Thực hiện nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo, đồng thời hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Triển khai, tư vấn các chính sách về công nghệ cao, khu công nghệ cao. Tổ chức sự kiện, tư vấn, hỗ trợ và kết nối hệ sinh thái khởi nghiệp KH&CN; truyền thông về KH&CN, đổi mới sáng tạo.



Mọi chi tiết xin liên hệ:

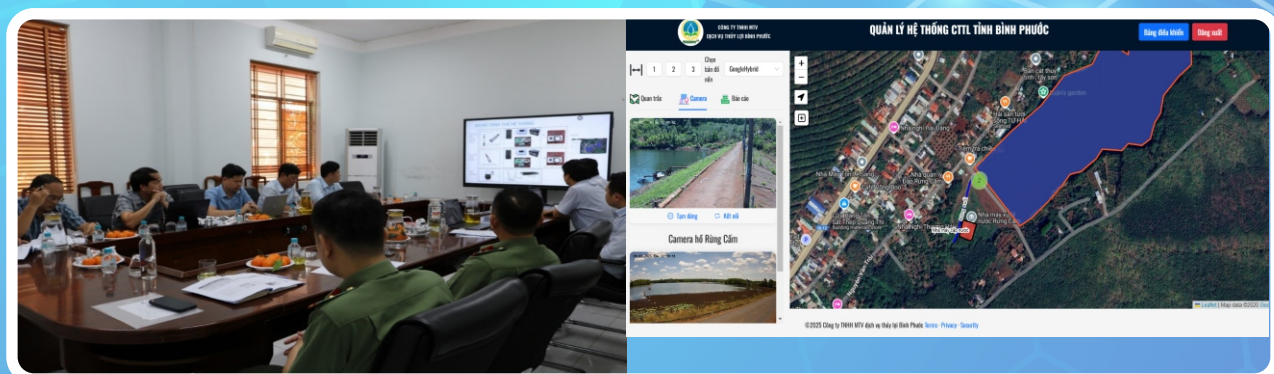
Trung tâm Khoa học, Công nghệ & Chuyển đổi số Bình Phước; 825 Quốc Lộ 14, Tân Bình, Đồng Xoài, Bình Phước;

Điện thoại: 02713.999.239 - Hotline: 0941.876.512

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG VỀ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ



Khánh thành Công trình xây dựng, lắp đặt các trạm thu, phát sóng di động khu vực biên giới. Công trình chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025-2030



Hội thảo về hệ thống thiết bị quan trắc hồ chứa và phần mềm Quản lý điều hành hệ thống thủy lợi

Theo Giấy phép xuất bản số 04/GP-XBBT do Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch tỉnh Bình Phước cấp ngày 11/4/2025.

In tại Công ty TNHH MTV quảng cáo Đại Tây Dương, số lượng 800 cuốn, khổ 19x27cm.

Người chịu trách nhiệm xuất bản: ThS. Nguyễn Minh Quang.